

Số: /QĐ-UBND

Chơn Thành, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án công trình lộ ra 110kV từ Trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) tại phường Chơn Thành (đợt 12)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHƠN THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đình chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Công trình lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch), tỉnh Bình Phước tại xã Minh Thành, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước do Tổng Công ty Điện lực Miền Nam làm chủ đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024; Quyết định số 52/2024/QĐ - UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm

2020 đến năm 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc quy định hạn mức công nhận đất ở cho hộ gia đình, cá nhân và hạn mức giao đất ở cho cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc quy định điều kiện tách thửa, hợp thửa và diện tích và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Bình Phước quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy chế phối hợp trong công tác đăng ký, cấp giấy chứng nhận; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường, thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thị xã Chơn Thành; Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thị xã Chơn Thành;

Căn cứ Công văn số 946/UBND-TH ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc thống nhất điều chỉnh đấu nối cục bộ công trình Lộ ra 110kV từ Trạm 220kV Chơn Thành (02 mạch và 04 mạch);

Căn cứ Công văn số 4503/UBND-KTNS ngày 27/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc áp dụng các quy định về đơn giá bồi thường thiệt hại nhà, công trình xây dựng và giá bồi thường tài sản, vật kiến trúc của 02 tỉnh Đồng Nai (cũ) và Bình Phước (cũ);

Căn cứ Quyết định số 2266/QĐ-EVNSPC ngày 12/7/2019 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực Miền Nam về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (4 mạch);

Căn cứ Quyết định số 3336/QĐ-EVNSPC ngày 19/11/2019 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực Miền Nam về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán công trình: Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch);

Căn cứ Công văn số 5758/ALĐMN-QLCT ngày 20/5/2025 của Ban Quản lý dự án lưới điện Miền Nam về việc bồi thường cây xanh nằm trong hành lang bảo

vệ an toàn lưới điện công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch), tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2649/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND thị xã Chơn Thành (cũ) về việc phê duyệt dự án tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án Mở rộng Trung tâm hành chính thị xã; các dự án đường điện cao áp và một số dự án khác trên địa bàn thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2026/QĐ-UBND ngày 29/5/2025 của UBND thị xã Chơn Thành về việc phê duyệt mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) tại xã Nha Bích và phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (Đối với phần diện tích đất còn lại chưa được phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư);

Căn cứ Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của UBND phường Chơn Thành về việc phê duyệt chính sách hỗ trợ hạn chế khả năng sử dụng đất đối với diện tích đất thuộc phạm vi hành lang bảo vệ an toàn lưới điện thuộc dự án Công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch);

Căn cứ Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 09/4/2025 của UBND thị xã Chơn Thành về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất dự án Công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) tại xã Nha Bích và phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Trên cơ sở Công văn số 581/P.TNMT ngày 13/6/2025 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Chơn Thành (cũ) về việc thông báo kết quả xác định giá đất cụ thể để làm cơ sở bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thuộc dự án Công trình Lộ ra 110KV từ trạm 220KV Chơn Thành (04 mạch) (qua địa bàn các xã, phường: Minh Thành, Nha Bích); Công văn số 775/TTPTQĐ.CNCT ngày 12/11/2025 của Trung tâm Phát triển quỹ đất - Chi nhánh Chơn Thành về việc thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án Công trình lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) tại phường Chơn Thành (đợt 12);

Xét kiến nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 792/TTr-PKTHĐT ngày 21/11/2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Công trình lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) tại phường Chơn Thành (đợt 12), bao gồm:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với dự án Công trình lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) tại phường Chơn Thành theo quy định tại khoản 1, Điều 3, Nghị định số 88/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (Có phương án kèm theo).

2. Bảng tổng hợp chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 88/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

(Có Bảng tổng hợp chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi kèm theo).

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Chơn Thành, Chủ đầu tư (Công ty Điện lực Đồng Nai) phổ biến, niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND phường và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Chơn Thành có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư (Công ty Điện lực Đồng Nai) và các cơ quan có liên quan chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án được phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Văn phòng HĐND và UBND phường có trách nhiệm đăng tải Quyết định này lên Trang thông tin điện tử của UBND phường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Giám đốc Công ty Điện lực Bình Phước, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Chơn Thành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Lãnh đạo Văn phòng, CV: KT, CNTT;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, (CV. Nhân).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tài

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG CHƠN THÀNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHƯỜNG AN
BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ DỰ ÁN CÔNG TRÌNH
LỘ RA 110KV TỪ TRẠM 220KV CHƠN THÀNH (04 MẠCH)
TẠI PHƯỜNG CHƠN THÀNH (ĐỢT 12)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025
của UBND phường Chơn Thành)

I. Căn cứ pháp lý:

Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Công trình lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch), tỉnh Bình Phước tại xã Minh Thành, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước do Tổng Công ty Điện lực Miền Nam làm chủ đầu tư;

Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024; Quyết định số 52/2024/QĐ - UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc sửa đổi, bổ sung

một số điều của quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh;

Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc quy định hạn mức công nhận đất ở cho hộ gia đình, cá nhân và hạn mức giao đất ở cho cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc quy định điều kiện tách thửa, hợp thửa và diện tích và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Bình Phước quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy chế phối hợp trong công tác đăng ký, cấp giấy chứng nhận; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường, thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thị xã Chơn Thành; Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thị xã Chơn Thành;

Công văn số 946/UBND-TH ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc thống nhất điều chỉnh đầu nối cục bộ công trình Lộ ra 110kV từ Trạm 220kV Chơn Thành (02 mạch và 04 mạch);

Công văn số 4503/UBND-KTNS ngày 27/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc áp dụng các quy định về đơn giá bồi thường thiệt hại nhà, công trình xây dựng và giá bồi thường tài sản, vật kiến trúc của 02 tỉnh Đồng Nai (cũ) và Bình Phước (cũ);

Quyết định số 2266/QĐ-EVNSPC ngày 12/7/2019 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực Miền Nam về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (4 mạch);

Quyết định số 3336/QĐ-EVNSPC ngày 19/11/2019 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực Miền Nam về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán công trình: Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (4 mạch);

Công văn số 5758/ALĐMN-QLCT ngày 20/5/2025 của Ban Quản lý dự án lưới điện Miền Nam về việc bồi thường cây xanh nằm trong hành lang bảo vệ an

toàn lưới điện công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (4 mạch), tỉnh Bình Phước;

Quyết định số 2649/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND thị xã Chơn Thành (cũ) về việc phê duyệt dự án tái định cư giải phóng mặt bằng dự án Mở rộng Trung tâm hành chính thị xã; các dự án đường điện cao áp và một số dự án khác trên địa bàn thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Quyết định số 2026/QĐ-UBND ngày 29/5/2025 của UBND thị xã Chơn Thành về việc phê duyệt mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) tại xã Nha Bích và phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (Đối với phần diện tích đất còn lại chưa được phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư);

Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của UBND phường Chơn Thành về việc phê duyệt chính sách hỗ trợ hạn chế khả năng sử dụng đất đối với diện tích đất thuộc phạm vi hành lang bảo vệ an toàn lưới điện thuộc dự án Công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch);

Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 09/4/2025 của UBND thị xã Chơn Thành về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất dự án Công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) tại xã Nha Bích và phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Công văn số 581/P.TNMT ngày 13/6/2025 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Chơn Thành (cũ) về việc thông báo kết quả xác định giá đất cụ thể để làm cơ sở bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thuộc dự án Công trình Lộ ra 110KV từ trạm 220KV Chơn Thành (4 mạch) (qua địa bàn các xã, phường: Minh Thành, Nha Bích); Công văn số 775/TTPTQĐ.CNCT ngày 12/11/2025 của Trung tâm Phát triển quỹ đất - Chi nhánh Chơn Thành về việc thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án Công trình lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) tại phường Chơn Thành (đợt 12).

II. Số Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án: 02 hộ gia đình, cá nhân, gồm **03** thửa đất.

III. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc của đất thu hồi; số lượng, khối lượng, giá trị hiện có của tài sản gắn liền với đất bị thiệt hại:

1. Vị trí: Dự án Công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) tại phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai.

2. Tổng diện tích đất thuộc dự án: 3.595,2m², trong đó:

- 3.495,2m² đất trồng cây lâu năm (194,7m² thu hồi và 3.300,5m² ảnh hưởng hành lang bảo vệ).

- 100m² đất ở.

3. Địa điểm: Khu đất tọa lạc tại phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai.

4. Loại đất: Đất trồng cây lâu năm (CLN) và đất ở (ODT).

5. Nguồn gốc đất: Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

6. Số lượng, khối lượng, giá trị hiện có của tài sản gắn liền với đất bị thiệt hại: Theo Biên bản kiểm kê hiện trạng do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Chơn Thành lập. Biên bản xác định tính pháp lý về đất, nhà, công trình, vật kiến trúc, cây trồng, vật nuôi của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại dự án Công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) ngày 20/5/2024, ngày 13/12/2024 và biên bản xét duyệt bổ sung ngày 09/7/2024, ngày 13/12/2024 của UBND phường Minh Thành (cũ).

IV. Giá đất tính bồi thường, giá nhà, công trình tính bồi thường, số nhân khẩu, số lao động trong độ tuổi, số lượng người được hưởng trợ cấp xã hội; chính sách hỗ trợ:

1. Đơn giá bồi thường đất: Thực hiện theo Công văn số 581/P.TNMT ngày 13/6/2025 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Chơn Thành (cũ) về việc thông báo kết quả xác định giá đất cụ thể để làm cơ sở bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thuộc dự án Công trình Lộ ra 110KV từ trạm 220KV Chơn Thành (04 mạch) (qua địa bàn các xã, phường: Minh Thành, Nha Bích), đơn giá bồi thường về giá đất cụ thể:

TT	Hạng mục	Hệ số điều chỉnh (lần)	Giá đất (đồng/m ²)	
			Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 hoặc quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020	Cụ thể
A	PHƯỜNG MINH THÀNH - KHU VỰC 1			
1	Giá đất trồng cây lâu năm			
1.1	Vị trí 3			
a)	Phạm vi 1	1,00	179.000	179.000
b)	Phạm vi 2	1,1645	152.000	177.000
2	Giá đất ở đô thị			
2.1	Đường nhựa, đường bê tông còn lại chưa được quy định cụ thể ở các mục trên	1,00	620.000	620.000

2. Khu vực, vị trí, phạm vi, loại đường phố của thửa đất: Thực hiện theo trích lục, trích đo địa chính thửa đất, bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của từng thửa đất và Phiếu xác định thông tin đất đai do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai thị xã Chơn Thành (cũ) thực hiện và chịu trách nhiệm về thông tin cung cấp.

3. Đơn giá bồi thường nhà, vật kiến trúc và cây trồng trên đất: Thực hiện theo Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ) về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường, thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ) quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của UBND phường Chơn Thành về việc

phê duyệt chính sách hỗ trợ hạn chế khả năng sử dụng đất đối với diện tích đất thuộc phạm vi hành lang bảo vệ an toàn lưới điện thuộc dự án Công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch); Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về đơn giá bồi thường thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: Không.

5. Hỗ trợ đào tạo nghề, học nghề: Không.

6. Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: Không.

7. Khen thưởng: Không.

8. Di chuyển: Không.

V. Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ, chi phí phục vụ công tác Bồi thường hỗ trợ và lập hồ sơ dự án theo chính sách quy định của Nhà nước là 711.708.228 đồng, trong đó:

a) Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ là 687.640.800 đồng, trong đó:

- Bồi thường về đất nông nghiệp (thu hồi đất): 34.851.300 đồng.

- Hỗ trợ về đất nông nghiệp (80% theo chính sách): 472.631.600 đồng.

- Hỗ trợ về đất ở (80% theo chính sách): 49.600.000 đồng.

- Hỗ trợ về đất nông nghiệp (thêm 20%): 118.157.900 đồng.

- Hỗ trợ về đất ở (thêm 20%): 12.400.000 đồng.

b) Chi phí phục vụ công tác BTHT (3,5%): 24.067.428 đồng.

(Kèm theo bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chi tiết của từng người có đất thu hồi dự án: Công trình Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (04 mạch) tại phường Chơn Thành (Đợt 12))

VI. Phương án bố trí tái định cư: Không.

VII. Nguồn kinh phí thực hiện dự án: Vốn từ Công ty Điện lực Đồng Nai.

VIII. Tiến độ thực hiện phương án: Dự kiến thời gian thực hiện giải phóng mặt bằng hết quý IV năm 2025./.